TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Sè: 11/2025/QĐST- DS

Thanh Oai, ngày 02 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463; khoản, Điều 466; Điều 467, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 20/2023/TLST- DS ngày 12 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 05 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên Đơn: Ngân hàng TMCP Q (tên viết tắt là V2)

Trụ sở: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng B, Tòa nhà S - số A P, phường B, quận A, Tp ..

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Đình H - Chức vụ: Giám đốc Thu hồi Nợ trực tiếp và Xử lý Nợ V1 (theo Giấy ủy quyền số: 232665.24 ngày 23/10/2024 của Giám đốc Khối Mạng lưới kinh doanh Ngân hàng bán lẻ).

Địa chỉ liên lạc: Tầng D, Tòa nhà C, số D T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Ngô Văn T – cán bộ xử lý nợ (giấy ủy quyền ngày 10/02/2025).

Bị đơn: Ông Nguyễn Trường G, sinh năm 1992.

Bà Nguyễn Thị Mai H1, sinh năm 1992 (vợ ông G)

Đều trú tại: Thôn Q, xã M, huyện T, Thành phố Hà Nội. Bà H1 ủy quyền tham gia tố tụng toàn bộ cho ông G.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Mạnh H2, sinh năm 1970

Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1972.

Chị Nguyễn Châm A, sinh năm 201**3** (con của anh H2, chị D).

Đều trú tại: Số nhà C ngõ I thôn Q, xã M, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Tại phiên hòa giải có mặt đủ các bên đương sự.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Trường G và bà Nguyễn Thị Mai H1 có vay ngân hàng TMCP Q (V2) và ký Hợp đồng tín dụng số 103136085.23 ký ngày 25/09/2023; Phụ lục hợp đồng tín dụng ký ngày 11/10/2023; Đề nghị phát hành thẻ ngày 18/09/2023 ("HĐTD")

Ngân hàng TMCP Q và anh Nguyễn Trường G thống nhất tính đến ngày tính đến ngày 24/5/2025, ông Nguyễn Trường G và bà Nguyễn Thị Mai H1 còn nợ của hai khoản vay là:

Khoản vay của hợp đồng tín dụng: 3,311,583,264 đồng; Trong đó Nợ gốc: 3,075,331,830 đồng; Nợ lãi Trong hạn: 156,185.043 đồng; Lãi quá hạn: 80.066.391 đồng;

Khoản vay Nợ thẻ tín dụng: 268.205.253 đồng; Nợ gốc: 186,492,053 đồng; Nợ lãi: 28.909.435 đồng; Nợ phí: 52.803.765 đồng;

Tổng số nợ của hai khoản vay cả gốc và lãi là **3.579.788.517 đồng.** ***(ba tỷ năm trăm bảy chín triệu, bảy trăm tám mươi tám nghìn, năm trăm mười bảy đồng).***

Hai bên thống nhất kể từ ngày 24/5/2025 đến hết ngày 24/6/2025 ông Nguyễn Trường G và bà Nguyễn Thị Mai H1 trả toàn bộ gốc và lãi cho ngân hàng TMCP Q theo hợp đồng tín dụng đã ký (tiền gốc và lãi + phí phát sinh theo hợp đồng).

Tài sản đảm bảo cho khoản vay là Quyền sử dụng 287 m2 đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 145, tờ bản đồ số 15, địa chỉ: Thôn Q, xã M, huyện T, Thành phố Hà Nội theo: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 662654, số vào sổ cấp GCN: CH 00206/MH-T/O do UBND huyện T, thành phố Hà Nội cấp ngày 15/02/2013 cho hộ ông Nguyễn Mạnh H2; ngày 06/10/2023 Văn phòng Đ - chi nhánh huyện T xác nhận chuyển nhượng toàn bộ quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Trường G và vợ là bà Nguyễn Thị Mai H1 theo hồ sơ số 23250001131BD.

Toàn bộ các tài sản gắn liền với đất đã, đang hoặc sẽ hình thành, phần giá trị công trình, diện tích cải tạo, đầu tư xây dựng thêm gắn liền với diện tích đất đã thế chấp; Toàn bộ các quyền, lợi ích phát sinh từ quyền sử dụng đất (bao gồm

nhưng không gới hạn ở hoa lợi, lợi tức, quyền nhận tiền đền bù, tiền bồi thường…) cũng đều thuộc tài sản thế chấp.

Kể từ ngày 25/5/2025 thì ông Nguyễn Trường G và bà Nguyễn Thị Mai H1 tiếp tục thực hiện theo hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng TMCP Q (V2).

Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, ông Nguyễn Trường G và bà Nguyễn Thị Mai H1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ nêu trên và lãi, phí phát sinh thì Ngân hàng TMCP Q (V2*)* có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ vay.

- Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Nguyễn Trường G và bà Nguyễn Thị Mai H1 đối với Ngân hàng TMCP Q (V2*)*. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Trường G và bà Nguyễn Thị Mai H1 vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Q (V2).

Ngoài ra, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Về án phí: Ông Nguyễn Trường G và bà Nguyễn Thị Mai H1 phải nộp 51.797.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Q (V2) số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 50.000.000 đồng. Theo biên lai số 0021162 ngày 12/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

Ngoài ra, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- Chi cục T.H.A huyện Thanh Oai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Thắng